|  |  |
| --- | --- |
| **BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**\* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM****---------------** |
| Số: -NQ/TW | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**DỰ THẢO – LƯU HÀNH NỘI BỘ**

CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

VỀ QUỐC TẾ HÓA VĂN HÓA VIỆT NAM VÀ

VIỆT NAM HÓA VĂN HÓA QUỐC TẾ

**I - SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT:**

Trong những năm vừa qua, nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, thống nhất trong đa dạng của Việt Nam đã được lan tỏa ra thế giới, trong đó nhiều giá trị tiêu biểu được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao, trở thành thành tố nổi bật, và hòa vào dòng chảy chung, làm phong phú thêm nền văn minh của nhân loại (*quá trình quốc tế hóa văn hóa Việt Nam*). Đồng thời, cùng với quá trình hội nhập, hợp tác quốc tế sâu rộng, Việt Nam đang từng bước trở thành địa chỉ hấp dẫn về giao lưu văn hóa quốc tế, chủ động tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đón nhận cơ hội phát triển, vượt qua các thách thức để giữ gìn bản sắc, làm giàu có thêm nền văn hóa dân tộc và đưa văn hóa dân tộc lên tầm cao mới (*quá trình Việt Nam hóa văn hóa quốc tế*). Hai quá trình này song hành, bổ trợ tích cực cho nhau, tạo thành sức mạnh mềm, góp phần vào việc giữ gìn môi trường hoà bình, bảo vệ vững chắc Tổ quốc và định vị Việt Nam trên trường quốc tế.

Bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng như hiện nay đặt ra nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen đối với Việt Nam trong quá trình vừa bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, vừa hội nhập quốc tế về văn hóa, tôn trọng và bảo vệ sự đa dạng văn hóa trên phạm vi toàn thế giới. Tình hình khu vực và thế giới tiếp tục có những diễn biến khó lường, xuất hiện nhiều vấn đề phức tạp như cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột vũ trang, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh… Tuy nhiên xu hướng hợp tác cùng phát triển, cùng có lợi nói chung, quá trình mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa nói riêng tiếp tục là xu hướng chủ đạo, được các quốc gia trên thế giới quan tâm, thúc đẩy.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các tiến bộ về khoa học, công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, Internet và truyền thông đại chúng đã thúc đẩy quá trình hình thành xã hội thông tin, nền kinh tế số, văn hóa số, giúp thúc đẩy quá trình Việt Nam hóa văn hóa quốc tế và quốc tế hóa văn hóa Việt Nam diễn ra được nhanh chóng và hiệu quả. Tuy nhiên, các nội dung phản giá trị, phản văn hóa, tư tưởng độc hại cũng theo đó dễ dàng xâm nhập, làm ảnh hưởng các giá trị văn hóa, đạo đức truyền thống của Việt Nam. Công nghệ hiện đại trên thế giới chưa được ứng dụng mạnh mẽ trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật tại Việt Nam; chưa tận dụng hiệu quả các thành tựu của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào quy trình sáng tạo, sản xuất, phát hành, tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ văn hóa.

Nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò của hội nhập, hợp tác quốc tế về văn hóa còn chưa đầy đủ. Nhiều vấn đề về thể chế, cơ chế, chính sách cần được tiếp tục hoàn thiện như: chính sách và pháp luật thực thi quyền sở hữu trí tuệ, chính sách về phát triển công nghiệp văn hóa, chính sách hợp tác công tư...để tạo điều kiện thuận lợi, giải phóng sức sáng tạo và năng lực sản xuất trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Ngân sách dành cho các hoạt động văn hóa đối ngoại còn hạn chế. Chưa hình thành được đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa đối ngoại ở trong và ngoài nước. Cơ sở vật chất, hạ tầng còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu công việc, còn thiếu các trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài để thực hiện công tác quảng bá văn hóa Việt Nam và tiếp thu tinh hoa thế giới thường xuyên, liên tục.

Để phát huy những thành quả đã đạt được, vượt qua thách thức, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong tình hình mới, đưa Việt Nam tiến vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, cần thiết phải có văn bản chỉ đạo riêng của Đảng về công tác quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế, trên cơ sở đó, để xây dựng quy định pháp luật, chiến lược, chính sách cụ thể hỗ trợ, tạo điều kiện và phát huy hơn nữa vai trò và sức mạnh của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đóng góp vào sự tiến bộ của văn minh nhân loại.

Từ tình hình trên, để vượt qua thách thức, phát huy mạnh mẽ vai trò của văn hóa và các kết quả của công tác văn hóa đối ngoại, hội nhập quốc tế về văn hóa trở thành nguồn xung lực đột phá, đóng góp ngày càng sâu rộng, hiệu quả cho công cuộc phát triển đất nước nhanh và bền vững bước vào kỷ nguyên mới của đất nước - kỷ nguyên giàu mạnh, hùng cường, thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao, Bộ Chính trị yêu cầu quán triệt thực hiện tốt các nội dung sau:

**II - QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU:**

**1. Quan điểm chỉ đạo:**

*-* Quốc tế hóa văn hóa Việt Namcó vai trò quan trọng trong việc nâng cao vị thế của đất nước, con người và văn hóa Việt Nam trên trường quốc tế, đồng thời góp phần tích cực vào phát triển văn hóa nhân loại và cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

*-* Việt Nam hóa văn hóa quốc tế góp phần tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần tạo môi trường hòa bình và tranh thủ các điều kiện quốc tế thuận lợi để đẩy mạnh phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội theo hướng bền vững, tạo điều kiện thuận lợi cho công cuộc hội nhập quốc tế của đất nước.

- Quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế song hành, bổ trợ tích cực cho nhau, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, góp phần quan trọng vào sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tăng cường sức mạnh mềm, vị thế đất nước trên trường quốc tế, tạo dựng môi trường hoà bình, bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

**2. Mục tiêu:**

**2.1. Mục tiêu tổng quát:**

- Hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh và hạnh phúc, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, trở thành sức mạnh nội sinh phát triển đất nước nhanh và bền vững, nâng cao vị thế trên trường quốc tế, góp phần tích cực đưa Việt Nam đóng vai trò, vị trí quan trọng trong nền văn minh của nhân loại.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể:**

 - Chiếm lĩnh đỉnh cao mới trong sáng tạo văn hóa nghệ thuật, tạo ra các tác phẩm đẳng cấp thế giới, được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao.

 - Phát triển thương hiệu quốc gia về văn hóa. Phát triển các sản phẩm, thương hiệu văn hóa có chất lượng và năng lực cạnh tranh toàn cầu, tiếp cận thị trường quốc tế, xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ văn hóa ra nước ngoài.

 - Xây dựng Việt Nam thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hóa, nghệ thuật tầm cỡ quốc tế.

 - Xây dựng văn hóa số phù hợp với kinh tế số, xã hội số và công dân số.

**III - NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:**

**1. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách nhằm giải phóng sức sáng tạo, thúc đẩy hợp tác công tư, phát triển công nghiệp văn hóa, sáng tạo, hỗ trợ xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ văn hóa:**

- Xây dựng khung pháp lý bảo đảm quyền tự do sáng tạo và biểu đạt trong môi trường thực và môi trường số và bảo hộ tài sản trí tuệ.

- Nâng cao hiệu lực thực thi bảo vệ quyền tác giả, sở hữu trí tuệ.

- Xây dựng cơ chế chính sách đa dạng và linh hoạt: Đảm bảo rằng các chính sách liên quan đến văn hóa và nghệ thuật được thiết lập một cách linh hoạt, dễ thích ứng với các thay đổi quốc tế.

- Thúc đẩy hợp tác công – tư trong việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, sáng tạo, hỗ trợ xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ văn hóa.

**2. Tăng cường phát triển nguồn nhân lực tham gia quá trình quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế, thiết lập đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa đối ngoại ở trong và ngoài nước:**

- Tích hợp các chương trình giáo dục nghệ thuật ở mọi cấp học nhằm định hướng thẩm mỹ, xây dựng khán giả, phát hiện và bồi dưỡng năng lực sáng tạo cho các tài năng nghệ thuật từ sớm.

- Đào tạo kỹ năng ngoại ngữ và quản lý văn hóa cho các nhà quản lý văn hóa và nghệ sĩ để tự tin tham gia vào các hoạt động quốc tế.

- Tiếp tục cử tài năng nghệ thuật đào tạo tại nước ngoài, tập trung đào tạo một số chuyên ngành như marketing nghệ thuật, nhà sản xuất...

- Hình thành đội ngũ Tùy viên văn hóa tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, và các cán bộ làm công tác văn hóa đối ngoại tại các cơ quan, Bộ, ban ngành Trung ương và địa phương.

 **3. Tăng cường đầu tư và huy động nguồn lực hỗ trợ quá trình quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế:**

- Bảo đảm chi sự nghiệp văn hóa ở mức tối thiểu là 2% tổng chi ngân sách hàng năm.

- Triển khai hiệu quả Chương trình Mục tiêu Quốc gia về văn hóa giai đoạn 2025-2035.

- Tạo ra các quỹ hỗ trợ cụ thể nhằm đầu tư vào các dự án văn hóa có tiềm năng quốc tế hóa. Chính phủ có thể cung cấp các khoản tài trợ, ưu đãi thuế hoặc các hình thức hỗ trợ tài chính khác nhằm thúc đẩy đầu tư cho sản xuất sản phẩm hàng hóa, dịch vụ văn hóa, hỗ trợ xuất khẩu văn hóa.

- Phát huy vai trò của khu vực kinh tế tư nhân, tăng cường xã hội hóa trong công tác quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế thông qua các ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai...

- Phát huy vai trò của khoa học công nghệ, chuyển đổi số. Phát triển văn hóa số, công nghiệp văn hóa số.

**4. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phát huy vai trò công tác quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế:**

- Chiến dịch truyền thông đa kênh: sử dụng nhiều kênh truyền thông khác nhau, bao gồm cả truyền hình, báo chí, mạng xã hội và nền tảng trực tuyến, để giới thiệu và quảng bá các nét văn hóa đặc sắc của Việt Nam.

- Xây dựng hình ảnh thương hiệu văn hóa: phát triển các thương hiệu văn hóa mạnh mẽ thông qua biểu tượng, sản phẩm văn hóa, và câu chuyện đặc sắc của Việt Nam.

- Phối hợp với các trường học và cơ sở giáo dục quốc tế để tổ chức các chương trình giảng dạy về văn hóa Việt Nam

- Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng người Việt ở nước ngoài trong việc quảng bá văn hóa quê hương thông qua các hoạt động cộng đồng và sự kiện văn hóa.

- Phát triển ứng dụng di động và nền tảng trực tuyến cung cấp thông tin về văn hóa Việt Nam với nhiều ngôn ngữ.

- Sử dụng chiến lược marketing sáng tạo, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại, để thu hút sự quan tâm của giới trẻ quốc tế.

- Hợp tác với những người có ảnh hưởng và nhà sáng tạo nội dung toàn cầu để tiếp cận đối tượng khán giả rộng hơn.

**5. Đổi mới nội dung, hình thức các hoạt động quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế:**

- Sử dụng nền tảng số và mạng xã hội để quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. Xây dựng các trang thông tin điện tử, ứng dụng và nền tảng trực tuyến đa ngôn ngữ để giới thiệu văn hóa Việt Nam đến bạn bè quốc tế dễ dàng và nhanh chóng.

- Khuyến khích sự đa dạng trong sáng tạo nghệ thuật, tôn trọng sự khác biệt và đề cao giao lưu văn hóa. Tạo một môi trường nơi các nghệ sĩ có thể tự do sáng tạo và chia sẻ ý tưởng với thế giới.

**6. Tăng cường, mở rộng hợp tác quốc tế hỗ trợ công tác quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế:**

- Chủ động mở rộng, thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực; tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, làm phong phú thêm văn hóa dân tộc.

- Xây dựng một số trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài. Phát huy tài năng, tâm huyết của trí thức, văn nghệ sĩ người Việt Nam ở nước ngoài.

- Quảng bá văn hóa, các loại hình nghệ thuật đặc sắc của quốc gia và xuất khẩu các sản phẩm văn hóa của Việt Nam ra nước ngoài.

- Chủ động tham gia, thể hiện vai trò tích cực tại các diễn đàn, tổ chức quốc tế về văn hóa, cử người làm việc và ứng cử tại các cơ quan chuyên môn của các tổ chức này.

- Tăng cường sự hiện diện của Việt Nam tại các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch quốc tế quy mô, uy tín như Triển lãm Thế giới World EXPO, các Liên hoan phim quốc tế...

**IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Các tỉnh ủy, thành ủy, ban đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương tổ chức phổ biến, quán triệt sâu sắc, đầy đủ Nghị quyết tới tất cả các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý; xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện Nghị quyết, phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý.

2- Đảng ủy Quốc hội phối hợp với Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện pháp luật hỗ trợ quá trình quốc tế hóa văn hóa Việt Nam và Việt Nam hóa văn hóa quốc tế; tăng cường kiểm tra, giám sát theo quy định.

3- Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tế; phối hợp với Đảng ủy Quốc hội kịp thời thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách nêu trong Nghị quyết và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện Nghị quyết.

4-Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và các cấp ủy địa phương theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; định kỳ hàng năm báo cáo Ban Bí thư kết quả thực hiện Nghị quyết; phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương hướng dẫn việc quán triệt thực hiện Nghị quyết và tăng cường tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ Chính trị, Ban Bí thư,- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,- Các ban đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương,- Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng. | **T/M BỘ CHÍNH TRỊTỔNG BÍ THƯTô Lâm** |  |